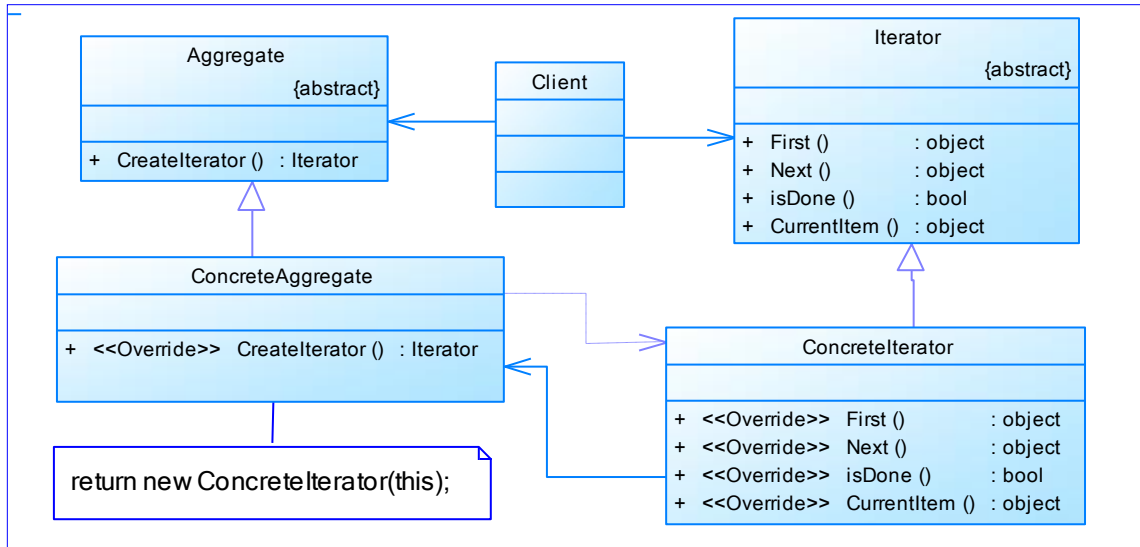


I/ Iterator



1/ Nêu mục đích của mẫu Iterator

2/ Nêu vai trò của lớp trừu tượng Iterator và lớp ConcreteIterator, giải thích vì sao nên định nghĩa ConcreteIterator bên ngoài các lớp tập hợp ConcreteAggregate.

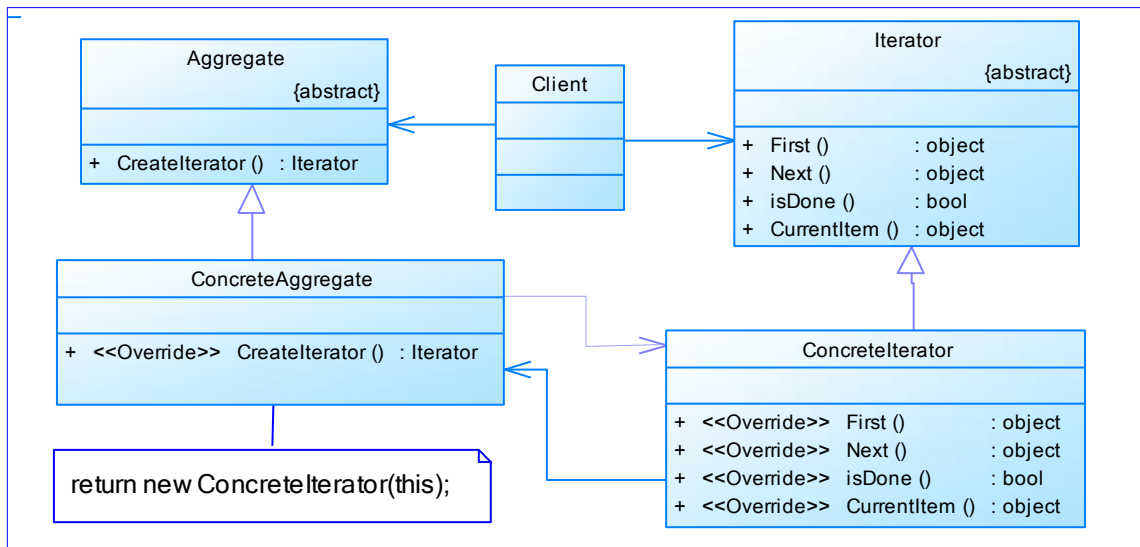
3/ Giả sử lớp ConcreteAggregate là lớp cài đặt một mảng một chiều của các đối tượng, object, với các phương thức

- Count() : Trả về số phần tử của mảng;
- GetItem(int i): Trả về một đối tượng ở vị trí thứ **i** của mảng.

Hãy viết mã lệnh chi tiết của lớp ConcreteIterator.

4/ Giả sử chỉ có thể một đối tượng Aggregate được tạo ra đối với mỗi đối tượng ConcreteAggregate trên client. Hãy vận dụng các mẫu đã học để thực hiện yêu cầu này mà không cần phải sửa đổi các lớp đã có. Vẽ sơ đồ UML để thực hiện yêu cầu đã cho. Giải thích cách thực hiện (có thể bằng mã lệnh).

I/ Iterator



1/ Nêu mục đích của mẫu Iterator

2/ Nêu vai trò của lớp trừu tượng Iterator và lớp ConcreteIterator, giải thích vì sao nên định nghĩa ConcreteIterator bên ngoài các lớp tập hợp ConcreteAggregate.

3/ Giả sử lớp ConcreteAggregate là lớp cài đặt một mảng một chiều của các đối tượng, object, với các phương thức

- Count() : Trả về số phần tử của mảng;
- GetItem(int i): Trả về một đối tượng ở vị trí thứ **i** của mảng.

Hãy viết mã lệnh chi tiết của lớp ConcreteIterator.

4/ Giả sử chỉ có thể một đối tượng Aggregate được tạo ra đối với mỗi đối tượng ConcreteAggregate trên client. Hãy vận dụng các mẫu đã học để thực hiện yêu cầu này mà không cần phải sửa đổi các lớp đã có. Vẽ sơ đồ UML để thực hiện yêu cầu đã cho. Giải thích cách thực hiện (có thể bằng mã lệnh).